

BỒ-VÂN-Y
TỔNG-LÍ
Giá bán nhật trình
AN-HÀ
Trọn năm.....8400
Sáu tháng.....8 00
Giá bán riêng nhật
trình L'APPEL
Trọn năm.....6400
Sáu tháng.....4 00
Giá bán chung hai bên
Trọn năm.....10400
Sáu tháng.....6 00

AN-HÀ-BẢO

MỖI TUẦN XUẤT BẢN NGÀY THỨ NĂM
ÉDITION EN QUOC-NGU DE L'APPEL

Organe d'Informations Agricoles, Commerciales et Industrielles
NHÀ BÁO Ở TAI ĐƯỜNG - Boulevard Delanoue - Cantho

PHẠM-KY-XUONG
CHỦ-NÚT
Về việc mua bán hay là
mua nhật-trình hay là g
bài đăng báo xin đề thư
cho M. ĐỒ-VÂN-Y
Lúc mua báo xin các
ngài chiếu cố, gửi số tiền
luôn, đơn-quản lý làm
thăm cảm.

LUẬN VỀ CUỘC THƯƠNG-MẠI XỨ NAMKỲ (TIẾP THEO)

Nếu tạo hóa sinh ra biển mà chẳng có sóng, có rạch thì từ nhiên nước phải ở lại một chỗ. Muốn buôn bán cho mau thành thì trước hết phải gây nên nhiều rạch thì tiện cái cơ thể-cuối lại hàng hóa bán mau chạy, khỏi để nằm một chỗ mà hư hao. Ấy vậy muốn buôn bán thì trước hết phải là cho có chỗ chứa lưu hàng hóa (trouver un débouché).

Về phần ai phải đứng buôn bán mấy tiệm nhỏ? Ấy là phận dân bà và con gái đó.

Kia hãy xem nơi châu-thành Chợ lớn, nào là tiệm bán hàng, tiệm vàng, tiệm tạp-hoa thầy thầy đều về tay dân bà. Ngoại trừ dân bà ấy thì dân bà con gái An-nam đều biết buôn bán cho nhiều, vì xưa nay ai ai cũng chuộng người thương mại là bà kiện; nên dân bà con gái họ đồ vật vàng; vậy nên người ta mới gọi buôn bán là buôn bà vậy to.

Nếu bây giờ muốn gây tiệm nhỏ và muốn biết buôn bán thì Quý Bà và Quý Cô nên mở ra mỗi tiệm một cái trường Thương-mại và Công-nghệ cho trẻ gái tạo đều đó tập cho thạo.

Kia là đó tuổi sáng chẳng thiếu chi, như là học họ học nhuộm ra để làm mào, lông gà để làm chổi nhỏ, vớ vớ để làm chổi lớn, tre chẳng thiếu gì tập làm dũa; đó công nghệ trong xứ làm ra bán dùng trong xứ, thì ít lợi mười phần, rồi lần lần tập làm đồ sành, tập bó nhang, tập giao thiệp, một ngày học thêm một chút thì lần lần ít phải nhờ. Như vậy mỗi người là có bề sinh nhai, quyền lợi xứ mình không mất, lại phong tục nước nhà chẳng lo gì hư hỏng nữa.

Nếu nói rằng lập ra sự e không có người dạy dỗ, chỉ hiểu, tôi xin đáp lại là sự e cũng là xuất ra mà làm, trước có người sau có lợi chứ nếu làm ra thì không lo gì thiếu nhơn công đó.

Còn phần nam nhi, bây giờ làm mấy hàng trước giúp việc sau tập cho thạo nghề thương mại, lần lần chung dần với lại gây ra tiệm cái để từ hàng hóa của hàng công như tàu thuyền của khách mà giúp sức cho tiệm con.

Có phải mà làm như vậy thì cuộc thương-mại nhà Nam sẽ mau phát đạt chứ ư?

Nói về nghề má-chín (le comprador)

Má-chín là đi gì? Má-chín là người đứng giữa hàng buôn và bán hàng. Bất trên đến xuống thì có hàng má-chín. Thứ nhất là má-chín nhà-hàng. Má-chín này có đóng thẻ chứng một số hàng cho người bán rồi đứng bảo lãnh cho người đến ngân-hàng mà vay nợ; ấ vậy mỗi người muốn vay nợ tại

phải có má-chín bảo lãnh mới được chứ không có phần bán-hàng là cứu bề tiền đâu là má-chín. Tỷ như nhà bán cho vay tiền lời tám厘 (cá biệt là một厘) phải có má-chín một tờ, đã vậy nữa chẳng phải công nó giao tiền cho má-chín loan, chúng nó có giữ một tờ năm ba đồng là xong nữa.

Thứ nhì là má-chín mấy hàng xuất cảng. Má-chín này dân mỗi bán cho hàng nước ngoài: lúa, gạo, khoai, bắp, gòn, v.v. Chúng nó có phần tiền của chủ hàng giao lại của nó nên dân của người bán nữa.

Thứ ba là má-chín các hàng xuất cảng. Những hàng hóa như Pháp-quốc chúng ta gọi là hàng xuất cảng, lại tại chúng nó đứng má-chín mà bán cho người bán hàng nước ngoài, hoặc tại hàng. Chúng nó có tiền lương, tiền thuê-nhà, và tiền ăn nữa.

Huống mà má-chín bán hàng hóa là tiền commission de vente. Chúng nó phải lo tiêu tốn nếu bán được, nếu mất thì chúng nó phải bồi thường phần nữa. Quả lý bất công, nếu bán hàng để tiền thì cũng phải chịu chi của nó chứ đâu ai mới được; không tại chúng nó để nghe dân. Tiền thuê-nhà của chúng nó bảo lãnh hàng hóa kêu là commission de douane. Người má-chín trong hàng có quyền nhắc lên lần chẳng thua gì người chủ; chúng nó phải biết chế tạo hàng hóa, phải biết người bán xứ ưa dùng món nào (savoir le goût de la clientèle); phải biết bán hàng nào trả nợ với ai không (la solvabilité).

Bởi các cơ thể này nên người bán hàng phải sợ má-chín. Má-chín có quyền không thể gì buôn bán hàng hóa được, mới trao-chắc, buôn bán này, bắt đầu kia, đập chỗ nợ (speculer). Vậy nên nhiều khi má-chín mua hàng hóa mà không bán được thì họ đến chỗ khác mua 2000\$ trước, họ về họ bán 1800\$ trong một tháng rồi cũng bán, bán chạy, rồi, song phải là 2000\$ đến gần ngày trả tiền thì họ đến chỗ khác mua 2000\$ trước và bán tiền mặt 1800\$ rồi, họ có tiền mà trả cho chủ bán thuốc. Như vậy ai mà không tin cậy họ, vì đến ngày thì họ trả tiền chẳng cho trẻ nữa.

Ấy vậy muốn buôn bán mau phát đạt thì thứ nhất mình phải cần có người má-chín như họ vậy. Thứ nhì cần phải có hàng lớn trữ đủ các món hàng bán, thứ ba đó thổ sản chế tạo ra bán và dùng trong xứ. Như vậy thì cuộc thương mại nhà Nam sẽ được lợi quá.

Huống mà má-chín
Thương-mại Công-nghệ Hộ-thương
Chợ lớn.

KHẢO VỀ PHÉP BIÊN CHÉP SỔ SÁCH TRONG NHÀ BUÔN (TIẾP THEO)

(Xem An-Hà từ số 337)

CHƯƠNG THỨ NĂM Cách làm bản kết-t toán chung niên

Mỗi năm làm một kỳ kết-t toán như hàng Đông-Pháp Ngân-lương (Banque de l'Indochine) một kỳ cuối tháng sáu, một kỳ cuối tháng chạp.

Cách làm kết-t toán như sau đây. Tỷ như ngày 31 Mars 1921 ta muốn làm kết-t toán của hiệu ĐỒ-VÂN-CHIÊM. Trước hết ta làm một bản tất-nguyệt thường (bây xem trường số.....). Mấy khoản trong bản tất-nguyệt, ta phải kiểm-diểm lại cho chắc chắn trước khi làm kết toán.

Khoản 1: Bạc số dư tiền là 4901\$30, ta phải kiểm số tiền từ coi có ăn với số ấy không.

Khoản 2: Hàng hóa thì số chỉ tiền là 1089\$51, ta cũng kiểm các món hàng hóa còn lại trong tiệm coi có ăn với số ấy không. Bản kiểm hàng khi làm xong rồi, phải sao vào sổ kế-t toán (livre des inventaires). Bản kiểm hàng thì phải biên tên món hàng, số lượng, giá vốn từ món và giá vốn gộp. Phải như rằng trong bản kiểm hàng phải ghi rõ giá vốn chứ không ghi tiền giá bán. Nếu hiệp cộng các món hàng còn lại trong tiệm mà ăn với số 1089\$51 trong bản tất-nguyệt thì chỉ nghĩa là không có chạp. Còn như nếu số hàng còn lại chỉ có 1080\$ mà thôi thì là có bao mất 9\$01. Còn như số hàng còn lại là 1099\$51 thì chắc là khi mình tính tiền lời rồi, vậy nên hàng hóa về nhà quá rồi. Phải cho biên chép sổ-sách kỳ này.

Việc này, tức kiểm hàng cũng có chạp nhiều ít, không biết. Nhưng số hàng về nhà quá rồi, chắc chắn rồi thì ta phải cứ theo đó mà sửa sổ. Sửa sổ này coi ăn với số ấy. Tỷ như ta kiểm hàng lại mà chỉ có 1080\$ ấy. Sửa trong sổ-ký phải làm một mục như vậy:

Ngày 31 Mars 1921	
Lời lỗ (thần)	
Hàng hóa (xuất)	9.51
Số hàng hao mất:	9.51
Theo trong sổ thì còn	1089.51
Theo bản kiểm hàng thì còn	1080.00
Hao mất	\$ 9.51

Việc này, tức kiểm hàng cũng có chạp nhiều ít, không biết. Nhưng số hàng về nhà quá rồi, chắc chắn rồi thì ta phải cứ theo đó mà sửa sổ. Sửa sổ này coi ăn với số ấy. Tỷ như ta kiểm hàng lại mà chỉ có 1080\$ ấy. Sửa trong sổ-ký phải làm một mục như vậy:

Ngày 31 Mars 1921	
Lời lỗ (thần)	
Đồ từ khi (xuất)	8.00
	8.00

Khoản 3: Các món mua hàng chịu. Khoản này là khoản gộp các khoản trong sổ-ký "các món mua hàng chịu". Vậy nếu muốn thử coi số trong tất-nguyệt có ăn với số phụ hay không thì phải trích các khoản trong sổ phụ ra làm một bản rồi coi lại coi có ăn với trong tất-nguyệt hay không. Nếu hai số ấy ăn với nhau thì mới đúng.

Khoản 4: Các chủ bán hàng chịu cũng kiểm lại như khoản trên vậy.

Khoản 5: Lời lỗ và khoản số phí. Khoản số phí cũng là một chi-khoản (sou-compte) của khoản lời lỗ. Nếu ta không liệt ra khoản số phí, thì các việc tiêu-xài, ta đem ngay vào khoản lời lỗ cũng được vậy. Khoản số phí sẽ đi đặt ra là để cho biết các việc tiêu-xài về số phí là bao nhiêu tiền. Ấy vậy khoản số phí là chi-khoản của khoản lời lỗ tại khi kiểm tất niên phải chép nó vào khoản lời lỗ làm một. Cách nhập khoản số phí vào khoản lời lỗ như vậy:

Ngày 31 Mars 1921	
Lời lỗ (thần)	
Số phí (xuất)	100.40
Bảng nhập khoản số phí vào khoản Lời-lỗ	100.40

Theo sổ sách của hiệu ĐỒ-VÂN-CHIÊM, lúc kiểm-diểm các khoản lại thì số tiền còn hiện trong sổ cũng ăn với số chỉ tiền trong bản tất-nguyệt; bản kiểm hàng cũng ăn với số chỉ tiền trong tất-nguyệt; bản kiểm đồ từ-khi cũng ăn với tất-nguyệt; hai cuốn sổ phụ "các món mua hàng chịu" và "các chủ bán hàng chịu" cũng ăn với bản tất-nguyệt cả.

ĐỒ-VÂN-Y
(SAY TIẾP THEO)

Trung-châu lữ quán (HOTEL CENTRAL)

Kính trình Lạc-châu quý khách rõ:
Ngày 1er Janvier 1924 rồi đây, chúng tôi có mở một nhà khách-sang biệt là "Trung-Châu Lữ-quán" (Hôtel Central) tại đường Boulevard Delanoue, giữa châu-thành Cantho, chỗ nhàn nhàn. Nhà này chúng tôi cao-ráo, đẹp, sạch, mát, ánh sáng, êm tĩnh và trông vào trung ương châu thành.

Phòng thì rộng-rải, mát-mẻ, nhà tiêu nhà tắm, nhà bếp đầy đủ đồ dùng-khuyết, và-vang; giường nệm, drap, cũng là khăn bàn ăn gói trong phòng thương giữ-giữ sạch sẽ. Lại trong mỗi phòng có đặt ống dẫn nước cho tiện bề quý khách rửa ráy. Phía sau có chỗ để xe hơi.

Phòng chúng tôi làm thiết là kỹ lưỡng, quý vị hành khách đến ở sẽ được mọi bề thuận tiện, tưởng không đâu bằng. Xin quý khách đến ở một lần thì rõ.

Hãy nhớ lời này

Đông-bang đã biết rõ gạch ngói của chúng tôi thật tốt. Nhưng mà có nhiều vị dợi tới chứng cứ nhà mới mua. Vậy xin từ này về sau làm ơn, trước khi cần dùng gạch ngói, hãy viết thư cho hay; cũng vậy ai xai gặp chúng tôi cũng rằng chỗ cho kịp vậy.

Gạch ngói tốt thượng hạng.
Xin Đông-bang quan cố, chẳng giám bán mắc.

ĐỒ-VÂN-CHIÊM
Propriétaire à Tròn

Văn uyên

Ký giả Tam-lạng
Ai về nhân giới với Tam-lạng
Đều dạ mà trông tựa thế thân
Là thăm đầu răng còn cách trở
Chim xanh có thuốc công hay sang
Trăm năm trôi hết lời đình sát
Muốn kiếp nào phai nghĩa đá vàng
Chinh sự nhơn tình hay bạc bèo
Đến khi dạng đó vội quên đàng.

Sĩng rục

Ký giả M. Sang, instituteur char-ge de l'école de Binh-ninh
Trách ai ăn giấy bỏ bìa
Khi thương, thương với khi lia lia xa
Đừng giấy sao bìa lại về ra?
Trách ai lúc mồn lúc lia xa
Tâm-dòng buồn nộ tình đan đừ
Thiền cách này dạy dạy rớt ra
Nguyệt lặn nở danh lợi chỉ thắm
Thuyền quyền luôn chịu bóng trăng đã.
Fuy là phần cách, rồi đây cũng
Mai trước cùng nhau hiệp một nhà.

Đêm khuya lui tới một mình
Đầu gối một-tự vấn-chung-kinh không
[ngon]

Ngao ngơ chích bóng dưới trăng tròn
Vấn nạn ăn vụng chẳng biết ngon
Nặng mỗi vàng-tri giờ k'đe lụng
Đầy mâm trầu thối tởng ngày còn
Bèo mây ngàn nỗi tình chưa xốt
Hỏi hải thương vì dạ hẻo đơn
Kia đi chàng ơi! chàng có biết?
Phóng dao vọt giữ tấm lòng son.

Tràng-ngư H. V. tr. Nương

buyện xưa, nếu ông không phải là bầy
quỉ lều lều tới tới nghiệp cho tôi
lắm lắm.

Máy lời di chúc cho ông có hàng
đầy.

Kim-dư-Vân

CÁO BẠCH

Kia nơi góc đường Thủy-Bích và Tô-gi-Đức-Phương, Chợ-lớn là chỗ
đẹp-vẻ lại có một căn lầu chôn bốn, cao vọt vọt, ai ai xem thấy cũng
hỏi toan rằng lầu ấy là của ai? Vậy tôi xin thưa: cho quý ông quý bà rõ:
Nơi này chính là thành phố Stigon-Cholon chẳng thiếu chi là khách sạn,
còn chưa đủ cho quý khách Lục-châu rộng nơi tạm nghỉ, nên tôi mới tự
y lập ra một cái nhà hàng, nằm dưới lầu đó các thứ rượu trên lầu hai
tầng phòng ngủ lầu là Tân-Long Lữ-Quán.

Nếu nói rằng Tân-Long Lữ-Quán phòng ốc khang trang, rộng rãi hợp theo
vẻ đẹp, tất theo kiểu Âu-châu thật là lời nói đúng; nào là giường
mùng, mền, đệm đều là toàn hảo, có họa sai khiến, có chuẩn kêu kè
vậy lung.

Tầng chót lót gạch bằng phẳng có nơi quý khách đứng ngắm trời chiều.
Vậy xin Lục-Châu Quý-Vị niệm tình đồng bang, thừa lúc đến Chợ-lớn
 ghé đây tạm nghỉ thì tôi rất hậu tình thêm lắm.

Tân-Long Lữ-Quán

312 RUE DES MARINS. — CHOLON

M. KHAU-THUC, Propriétaire

HOTEL de CHOLON

Chambres meublées avec tout le Confort Moderne

ANGLE DES RUES DES MARINS ET TONG-BIC-PRONG, CHOLON

Cùng ông Văn-bá-Phước đi Duyệt
Cánh-tho-ville

Tiếp từ báo A. H. số 357 đến ngày 17
Avril đọc được mấy lời dân dốt của ông
Văn-bá-Phước thì tôi chỉ cười, có
phải ông có với ông Phước là bạn cũ
tri kỷ chăng? Sau đây tôi không có duyên
gặp gỡ và lại tôi thường lên Cánh-tho
lầu, nếu muốn cũng phải đi đến đạo
xin ông hãy dời bước đến nhà công sở
Tanan sẽ gặp nhau; ông Phước đi con
mắt của tôi tuy chưa thấy được hiện
dạng của ông làm liệt là đường bao l cho
tôi tôi cũng thường ghé, ông tuy còn
xanh tóc, song câu văn thật chỉ khi, ông
Phước với tôi quá lời phiên trách, nhưng
tôi nguyện lìn đi đôi mắt dường như
thấy cả tình thân, chính ông Phước
không thấu lòng tôi khi tôi kể về
tình, thế ấy, nên buộc lòng, phải phân
qua vài lời bác bạch, xin ông Phước chú
quá nóng lòng vì bạn tương tri, một
vài ngày đây ông đọc An-là thì ông rõ.
Vậy tôi cố gắng còn lời chỉ cái cớ với
ông, vì cái mục đích bài của tôi là mở
đầu không chịu hơn thua với bạn dốt
nghiệp, và xin tạm tắt một lời, phẩm
hoa thơm không cần người đến cũng
thơm! Sau này mới mạnh nên lời nói
có ý riêng quang, cúi xin ông Phước
miêng lời.

Kim-dư-Vân

Bản-báo tiếp từ

Vấn đề này, bản báo có ý muốn mở
cho mấy người bàn luận coi có ra một
vài ý kiến chi khác nữa chăng, nhưng
xét lại phần nhiều là những lời cãi lán
nhau mà thôi; bởi vậy bản báo này thì
không thể bỏ-báo yếm bai ông kia, làm
mất lễ công; nên Bản-báo đã đăng mỗi
ngày một bài cãi nhau đó, tưởng cũng là
đủ. Vậy ông Có, ông Vàng, và ông
Phước cũng nên bài đều cãi lẫn nhau
đấy; để ngày giờ mà bản qua vấn đề
khác. Xin tạm vì lưu ý câu
"hòa vi qui", mọi đường lòng giả thành
chơn, có lúc phải thương niệm hòa
hảo mà chẳng nên!

Chữ-Bút.

GARAGE

TRẦN-DAT-NGHIA

Cantho — Cochinchine

SỬA CÁC THỦ MÁY:

Xe hơi, tàu hơi, máy lửa, xe máy
máy may, máy viết chữ, máy nói, tủ
sắt, v.v.v.

Công việc làm kỹ lưỡng, mau mà
giá rẻ.

Có trữ bán vỏ ruột xe hơi, xe kéo
và xe máy, máy may hiệu Singer và xe
kéo mới.

Dầu nhớt, dầu sáng, bộ phụ tùng xe
hơi và xe máy v.v.v.

Lành lăm xưởng nhà và hàng rào
sắt.

Tại hàng có sẵn xe hơi để cho mượn
di chơi, cũng bao di xa. Giá định nói
uốn luôn.

Xưởng thợ mộc chạm và càn

Sáng tạo năm 1900

M. Michel Nguyễn-hiệp-Hòa

Xưởng chánh tại Laithieu (Thủ-dầu-một) quai E. Outrey

TIỆM NGÀNH:

1° — Tại Mytho đường mé sông, nơi bến tàu và xe hơi

2° — Tại Cantho, đường mé sông, ngay cầu tàu có khách-trú

3° — Tại Trávinh, đường cái, gần phố ở ngay cửa Tòa-Bố

Xưởng này có đóng sẵn đồ thứ bán, ghế, tủ, v.v. đều dùng toàn cây da, b.
mộc như: Trắc, Cẩm-Lai và Gô; tất chế theo kiểu kiến trúc thời, thợ làm thật tinh
xảo không hề giả dối. Đã bấy lâu danh tiếng, được cử giữ vị bảo gia khien
nơi. Muốn tiêu đường cho quý khách nên Xưởng tôi đã lập thành tạ.
Mytho, Cantho và Trávinh để trả bán đủ các món của xưởng tôi
làm ra; lại cũng có giường đóng, giường sắt, tủ sắt. Đóng như: Lư, chơ
den, mâm, lục-bích, nhiều hàng, đóng chế rất đúng. Đồ chạm và tiện như: Chơ
dè, khay, kỷ, đài, bàn lể, tranh thờ, v.v.v.

Kính mời quý khách đến xem chơi, hoặc mua hay là đặt theo ý, tôi sẵn
lòng tiếp rước và hồi âm liền.

Ái muốn làm giàu

**Bỏ ra 20 quan mà may ra được
500.000 quan**

Mua một cái trái đơn của Công ty PANAMA, có rút số để buôn lại (Obliga-
tion Panama à lots). Lúc mua phải nộp ngay 20 quan, còn thì mỗi tháng nộp
20 quan, theo như là định trong luật. (Như vậy mỗi ngày để dành mấy xu, có thể
trở nên giàu có được.)

Hễ nộp tiền lần đầu là được ngay cái số trái đơn mà riêng mình được quyền
sở hữu, như là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái đơn trúng số về
lò nào thì mình được lãnh nguyên số tiền đó ấy. Mỗi trái đơn trước sau thế nào
cũng trúng một là từ 500.000 trở xuống đến 4.000 quan, không có thì hườn lại
là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, xong chu kỳ mấy là trúng được cả thấy
là 3 triệu quan.

Như vậy mua Trái đơn thế nào cũng, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LỖ SAU NÀY:

130 là	500.000 quan	260 là	5.000 quan
130 là	250.000 —	4.320 là	2.000 —
260 là	100.000 —	13.200	1.000 —
260 là	10.000 —	1.700.900 trái đơn hườn lại là	400 —

Người có trái đơn được quyền rút số mỗi năm đến khi số trái đơn rút ra thì thôi

Các số được lãnh nguyên tiền, không phải trừ phí tổn chi cả. Mỗi lần rút số
sẽ nhận được một cái bản kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Còn số kẻ
trong bản ấy đúng với cái trái đơn để tại nhà Ngân hàng, các nhà có trái đơn
có thể đến xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars
1900. Bản luật ấy là một bản luật bất biến, giữ gìn cho các nhà có trái đơn
không có đến gì phải nghi ngại cả.

Năm nào cũng cứ 15 Février, 15 Mai, 16 Août, 15 Novembre thì rút số

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà
BANQUE NOUVELLE. 8, Rue Papère Marseille France
R. C. MARSEILLE 6576.

TAILLEUR — CORDONNERIE — CHAPELLE — GRAVURE

AU CHIC TONKINOIS

LÊ-TIÊN-CHỨC

Saigon, 59, Rue Catinat, Saigon

Kính chào quý vị lục-châu đồng rở: Tôi mới lập tại Stigon, đường Catinat số
59 một nhà nghề chuyên làm các việc: THỢ-MAY, làm NON bằng NÚT VE làm
nhựa, CAO-SU-CASQUE EN LIÈGE CAOUTCHOUE, đóng GIẤY TÂY và khác
CON DẤU đóng chạm MỘ-BIA đá CẨM-THẠCH đẽ mã. Bào tôi các kiểu NON
FEUTRES thiết đồ và các từ GIẤY HẠ ĐÁ LẮNG và GIẾP ĐÁ LẮNG.

Tiệm tôi có nhiều thợ may khéo, và nhiều kiểu hàng như là: GABARDINES
LAINAGES, SERGES, DRAPERIES, FLANELLES, TESSORS, v.v.v.

QUÍ VỊ muốn đặt kiến gì xin cứ gửi cho tôi một bộ đồ cũ tôi xin hết lòng
làm cho vừa ý và tinh giá tiền thiệt hạ và gửi đi theo cách lãnh hóa giao ngân.
NON của tôi làm bằng NÚT-VE làm nhựa CAO-SU kiểu v hạt NON ANGLAIS dõ
rất bền và không khi nào sâu mọt như là NON CÂY-MỘP. GIẤY TÂY đóng toàn
hàng các thứ DA bền lâu bền, muốn kiến nào cũng được. Khẩu CON DẤU và chạm
MỘ-BIA đá thật tinh xảo.

BÁN LẺ, BÁN SỈ có giá riêng thiệt rẻ xin QUÍ VỊ chiếu cố tôi rất cảm ơn. Xin
gửi MANDAT trước phần nữa.

LÊ-TIÊN-CHỨC — Kim-nữ

BỚT SAO MÀ TÔI HU?

Tác-giả: **TRẦN-TỬ-TUÂN**

(TIẾP THEO)

Lúc trong nhà cha mẹ tôi đã nghèo,
rừng vườn đến cầm cố hết, lại còn
mất nợ của lão Hào-Tội (lão già này
vốn là người tào, thuộc dân nước Hẻ,
chủ tiệm Lữ-đức-ký) người giàu có
sống tách hẳn ra, cho vậy tình tôi mới
mở lại rất khổ khác với mấy người
tuyệt vọng của lão; bởi cứ chỉ chẳng có
chút thiện tâm, không hề thấy lão thì
bơnh cho kẻ khác; thiệt là thấy sự khổ
bạc mà lại thành gia nghiệp. Tánh
tinh lão Hào này đối với cha tôi, thì là
đến trắng khác nhau, nên tôi tự lòng
nói: Vì phải bắt nạt quá là ông Hào
này, cho cha tôi vì: Vì nỡ bắt phải.
Cha tôi bởi cùng túng, nên bắt nợ của
ông, tới kỳ là bắt tiền, chưa kịp chạy
mà trái, thì ông đã làm mất tiền bạc,
vay tôi bán tiền, mai tôi đổi thì hành;
làm cho cha tôi buồn rầu hết sức,

nán nỉ đã hết lời, nói cũng gấu kho
nước miếng, và "lời có lời" B'-ban (vợ
của ông Ban-lợi) với giỡn, ông tôi
chịu để huyên kỳ cho tôi tháng, đáng
có ngày giờ cho cha tôi liệu tình. —
Còn phần hai người anh của tôi làm
việc ở Sà-gòn không mấy khá, tiền
lương mỗi tháng thì đủ chi độ thể-nhi,
may mà tháng nào cũng dư chút ít gửi
về, chỉ đủ cho cha tôi uống rượu và vầy
xỉ trong gia đạo. Vì thấy gia thế suy
vi, vào thời điểm đó, ba tôi buồn rầu
bỏ phố đi chơi, còn má tôi mất đi bước
lần xa vắng, thương khi 5, 7 ngày mới
về một chuyến; nên cả ngày chỉ có nội
mình tôi và đứa trẻ nhỏ ở nhà; cha tôi
thì chẳng có đi đâu cả, song mỗi bữa
đang cơm sớm muộn rồi thì đợi nó ra
đi dạo xóm thường ngày tôi mới về.
Tôi nghĩ lại, thiệt là: Nỡ lòng làm
lành, thế sự thì tưởng, lúc cha tôi mới
về ở trong làng, khi vừa ruộng còn
nhiều, ba tôi đến đó; thì ông tôi, cha
tôi là bị lão thành họ Địch, ông thầy

khen vì, nán nỉ cứ làm làng làm xã,
tôi chuyên trong xóm, trong làng,
cùng việc công việc cũng miếu, công
hội ý cha tôi; phẩm việc khác nhau rồi
rất cũng cậy sự cha tôi hay giải, tóm
tất một đến là lúc có tiền, họ coi cha
tôi như ông hiền ông thánh, đại người
như hươu quan to trong làng từ ông cha,
ông cha cho tôi dân tảo, ông có một
người nào mà phân đối những việc sắp
đặt của cha tôi rảo cả.

Tôi chứng văn kiến thời quai, già
bần thế kiêu, dẫu vườn tiêu sạch, tiền
tác cũng không lúc ấy thiên hạ ở trong
làng, họ coi cha tôi như kẻ tở của họ,
gặp mặt người, tình như người lạ. Đến
đó trong làng có khuyết chức chỉ mà
phải công cử, thì mấy ông sự cha tôi
dự vào, vì họ coi cha tôi như sự, còn
những kẻ bề trên họ cũng đem lòng
khích đó. Tánh cha đương ấy, dần
còn ông cha tôi và tôi vô động, cũng
phải chịu một phần may mắn bởi

là cha tôi sao cho khỏi lo buồn sầu
thăm. Nhiều khi cha tôi tình muốn bán
nhà bỏ xứ mà đi nơi khác, đáng trách
đáng ngại trái-lại; ngại vì ý mà tôi
còn triêu miếu, không bỏ bỏ mà cha
tôi tiền, xa quê cảnh, đem thân ra ở xứ
người, nên hàng càng giữ cha tôi.
quyết lại, kể đến vài chục đất trời, cho
tôi gây cơ nghiệp, động coi tình đời âm
lành đương ban, cha tôi thấy má tôi
năn nỉ và càng giận nhiều lời, nên cha
tôi có gì tình mà chiều theo ý mà
tôi đã muốn; song cha tôi cũng còn bước
vì hai chữ văn thời, nên cũng không
muốn tranh đua chi nữa, để cho má
tôi mà tôi gánh lấy việc nhà.

Cha tôi cứ cơm ngày hai buổi no
lòng, cứ thủ lễ ngoại du, hoặc vô chùa
đám đạo với mấy ông thầy, khi đánh
cờ, khi thì phở, hoặc ghé nhà xóm
quên, lúc rước lúc trả cho khuây lảng.
Nhớ vậy mà chỉ-bộ H... mới lần lầ
tới nhà tôi thường, khi thì c' o hành,
khí lại cho đó, lâu ngày tôi quen coi

chỉ-bộ như tình cốt nhục, bỏ đi đâu
càng ghé thân tôi, song chỉ-bộ lạc
lầm, khi nào có cha hoặc má tôi ở nhà thì
chỉ-bộ không có ghé, có một ngày
lần, năm lần: v.v.v., chỉ-bộ lại
thăm tôi, trong khi trò chuyện, chỉ-bộ
H... báo rõ chuyện háng của tôi
đeo tôi, nói rõ vì tôi nói: Cha tôi của
cô đây đeo háng háng còn coi hành
lầm.

Tôi nghe chỉ-bộ nói lời tiếng hạt gạo
tôi báo cho tôi rằng: Tánh này tôi
nghĩ nói: neo, vàng, hồng tai, cả rá
nhân hồi sau thì tôi làm, như thì đây
biết đời nào có cho đeo háng thứ đó
mà đeo.

Nữ có nói liếc, sức cô đây ở động
Sà-gòn, cho tay di may muốn chơng
một đêm, mấy đôi lại sắm không đáng.

Còn nữa

